

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ TRUNG  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST  
Ngày 18-04-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đào Văn Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Ngọc Khuê và bà Nguyễn Thị Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** bà Doãn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST -HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn H;** sinh năm: 1992; tại: huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Vũ Thị L; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/10/2015, bị Công an huyện Hà Trung xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2021 đến ngày 15/10/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung đến nay; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Vũ Thị L, sinh năm 1968. Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Xuân L, sinh năm 1994. Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Trần Anh T, sinh năm 1989. Địa chỉ: thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**- Người chứng kiến:** ông Trịnh Xuân H, sinh năm 1961. Địa chỉ: tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 10 năm 2021, tại khu vực Trung tâm Y tế huyện H, thuộc tiểu khu 6, thị trấn H, Công an huyện Hà Trung phát hiện Hoàng Xuân L điều khiển xe mô tô chở theo Trần Anh T có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bỏ phía trước bên phải L đang mặc 01 gói nhỏ bên ngoài là nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá. Tại chỗ, L khai nhận gói nhỏ trên là ma túy đá mới mua của Hoàng Văn H với giá 300.000 đồng. Kiểm tra xe và người Trần Anh T không phát hiện thu giữ gì, Công an đưa L, T về trụ sở công an huyện làm việc và tiến hành niêm phong gói nhỏ ký hiệu là “Vụ Hoàng Xuân L”.

Thông qua lời khai của Hoàng Xuân L, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn H và khám xét khẩn cấp nơi ở của H, thu giữ: ở túi quần phía trước bên phải H đang mặc 02 (hai) tờ tiền polime, mỗi tờ có mệnh giá 100.000 đồng, niêm phong ký hiệu là “M1”; trên giường trong phòng ngủ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A12 và 01 điện thoại NOKIA màu xanh đen đều đã qua sử dụng; trong tủ quần áo tại phòng ngủ của H 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng, bên trong mỗi vỏ túi có chất bám dính màu hồng, niêm phong ký hiệu là “M2”; thu giữ trên giường trong phòng ngủ của H 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, đục lỗ gắn một ống hút màu xanh và màu trắng; 01 (một) bật lửa ga màu xanh. H khai nhận số tiền 200.000 đồng Công an thu giữ là tiền của H bán ma túy cho L, đây là số tiền còn lại sau khi H đã sử dụng 100.000 đồng để mua thẻ nạp điện thoại, nước ngọt và thuốc lá; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng bên trong có chất bám dính màu hồng là túi đã đựng số ma túy H đã sử dụng và chia ra để bán cho L; bật lửa ga, chai nhựa có gắn ống hút là dụng cụ để H sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 3170/PC09 ngày 14/10/2021 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: các tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu “Vụ Hoàng Xuân L” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,028 g (không phải không hai tám gam), loại: Methamphetamine; chất bột màu hồng bám dính bên trong 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu “M2” gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, không xác định được khối lượng. Tất cả hai phong bì được đựng trong một phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh phát hành, dán kín, niêm phong được ký hiệu “Vụ: Hoàng Văn H”.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn H khai nhận: vào hồi 13 giờ ngày 08 tháng 10 năm 2021, Hoàng Văn H sử dụng nick facebook có tên “H Hoàng” nhắn tin messenger đến nick facebook “Hoàng Xuân L” hỏi L có mua ma túy đá không, L trả lời đồng ý, rồi H gửi số điện thoại 0799148842 của mình cho L. L gọi điện cho H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, H hẹn L đến ngõ nhà H để lấy. Sau đó, H ra khu vực trường tiểu học H gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, không quen biết và hỏi mua của người này 01 gói ma túy đá, với giá 300.000 đồng. H cầm gói ma túy về, đem vào phòng ngủ, chia đôi gói ma túy, một nửa để sử dụng, nửa còn lại H để lên bờ tường. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, L đi xe mô tô cùng một nam

thanh niên khác đến ngõ nhà H, L một mình đi vào và đưa cho H 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, H nhận tiền rồi lấy ma túy để ở bờ tường đưa cho H. Sau đó, L ra về còn H dùng tiền đi mua thẻ nạp game, nước uống và về phòng sử dụng ma túy. Đến 17 giờ cùng ngày, Công an đến thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lệnh khám xét khẩn cấp đối với H và thu giữ tang vật.

Cáo trạng số 30/CT-VKSHT ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015: tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có và 01 điện thoại NOKIA mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội;

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai nhựa màu trắng, đục lỗ gắn một ống hút màu xanh và màu trắng và 01 (một) bật lửa ga màu xanh và 01 sim số 0799148842;

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 10 năm 2021, tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Hoàng Văn H đã có hành vi bán trái phép một gói ma túy có khối lượng 0,028g, loại Methamphetamine cho Hoàng Xuân L để lấy 300.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất

ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Mặt khác, bị cáo là đối tượng từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tuy đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng điều đó cũng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn H, do H không biết danh tính của người này nên không có cơ sở để giải quyết.

Đối với Trần Anh T đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do khối lượng Methamphetamine dưới 0,1g, bản thân T chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về những tội liên quan đến ma túy nên hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với bà Vũ Thị L đã cho Hoàng Văn H mượn điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A12 nhưng bà Lan không biết H mượn để sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A12 là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị L, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lan là phù hợp.

Số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại NOKIA màu xanh đen mà bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc để phạm tội nên phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu xài hết nên phải truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy; 01 chai nhựa màu trắng, bên trên nắp gắn 01 công thủy tinh, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 bát lửa ga là những vật chứng mà bị cáo làm công cụ để sử dụng ma túy nên cũng phải tịch thu tiêu hủy;

đối với 01 sim số 0799148842 được gắn trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn H.

**1. Về tội danh:** Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** xử phạt Bị cáo Hoàng Văn H 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 08/10/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:** căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín, niêm phong; 01 chai nhựa màu trắng có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh nối với ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga màu xanh và 01 sim số 0799148842 (đặc điểm của phong bì niêm phong và các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18 tháng 04 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002154 ngày 18/04/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (đặc điểm của chiếc điện thoại theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18 tháng 04 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

Truy thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

**4. Về án phí:** căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền

lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Đào Văn Nam**